

BÁO CÁO

**Sơ kết, đánh giá kết quả 03 năm thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP
và kết quả tự đánh giá, chấm điểm hiệu quả công tác phổ biến,
giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2019 - 2020**

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), Văn bản số 3650/BTP-PBGDPL ngày 01/10/2020 của Bộ Tư pháp về việc triển khai thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP, UBND tỉnh Bình Định báo cáo sơ kết, đánh giá 03 năm thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP và kết quả tự đánh giá, chấm điểm hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2019 - 2020 như sau:

I. SƠ KẾT, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ 03 NĂM THỰC HIỆN THÔNG TƯ SỐ 03/2018/TT-BTP

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện

Ngày 10/3/2018, Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư số 03/2018/TT-BTP quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL (sau đây viết tắt là Thông tư số 03/2018/TT-BTP). Theo đó, việc đánh giá, chấm điểm, xếp loại hiệu quả công tác PBGDPL được thực hiện định kỳ 02 năm một lần. Thời điểm ấn định các thông tin, số liệu để đánh giá, chấm điểm, xếp loại là ngày 31 tháng 12 của năm thứ hai tính từ thời điểm đánh giá giai đoạn trước; mốc thời gian để tính giai đoạn đầu đánh giá là ngày 31/12/2018.

Để triển khai thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP trên địa bàn tỉnh Bình Định, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 03/01/2019 ban hành Kế hoạch PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 ban hành Kế hoạch PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 27/01/2021 ban hành Kế hoạch PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Trong đó, có chỉ đạo các sở, ban, ngành của tỉnh, các địa phương và cơ quan

có liên quan triển khai thực hiện và tham mưu thực hiện các tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL có liên quan.

Đồng thời, nhằm phục vụ cho hoạt động đánh giá, chấm điểm, xếp loại hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019 - 2020, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện một số hoạt động như khảo sát, lấy ý kiến đánh giá của các sở, ngành, địa phương¹ để thu thập tài liệu, tổng hợp, đánh giá.

Để kịp thời quán triệt, phổ biến và triển khai thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP trên địa bàn tỉnh, trong các hội nghị trực báo, tập huấn nghiệp vụ công tác PBGDPL trong các năm 2018, 2019, 2020, Sở Tư pháp đã giúp UBND tỉnh phổ biến, quán triệt nội dung của Thông tư số 03/2018/TT-BTP, các tiêu chí cụ thể để đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL.

2. Khó khăn, vướng mắc

Qua triển khai thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP, UBND tỉnh Bình Định nhận thấy có một số quy định khó triển khai thực hiện trong thực tiễn, cụ thể như sau:

- Một số tiêu chí thể hiện rõ cần phải đánh giá, tổng hợp cả cấp tỉnh, huyện, xã, tuy nhiên Điều 2 Thông tư số 03/2018/TT-BTP lại quy định việc đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL chỉ áp dụng đối với UBND cấp tỉnh, không áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã. Điều này gây ra khó khăn, vướng mắc cho địa phương trong việc tổng hợp, đánh giá đối với các tiêu chí. Ví dụ:

+ Khoản 5, Điều 5 Thông tư số 03/2018/TT-BTP quy định “Hàng năm tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý (tối đa 03 điểm). Trong đó, từ 80% trở lên: 03 điểm; từ 65% đến 80%: 02 điểm; từ 50% đến 65%: 01 điểm; dưới 50%: 0 điểm;”. Và theo Khoản 1, Điều 7 Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thì cơ quan, tổ chức đề nghị công nhận báo cáo viên pháp luật và UBND cấp xã có trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp (đối với cơ quan, tổ chức cấp tỉnh), Phòng Tư pháp (đối với cơ quan, tổ chức cấp huyện) hoặc chỉ đạo công chức tư pháp - hộ tịch (đối với UBND cấp xã) tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý. Như vậy, theo quy định tại Khoản 5, Điều 5 Thông tư số 03/2018/TT-BTP và Khoản 1, Điều 7 Thông tư số 10/2016/TT-BTP thì việc chấm điểm đối với tiêu chí

¹ Thực hiện 330 phiếu khảo sát đối với Lãnh đạo UBND, Phòng Tư pháp, Báo cáo viên pháp luật cấp huyện; Tuyên truyền viên pháp luật; hòa giải viên; thành viên nhóm nòng cốt ở cơ sở để đánh giá mức độ tìm hiểu pháp luật của cán bộ, công chức, người dân và tình hình vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh

“tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý” cần phải có sự tổng hợp, đánh giá từ cấp huyện đến cấp xã.

+ Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 03/2018/TT-BTP quy định tiêu chí về xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật nhưng theo quy định của Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thì đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp huyện do UBND cấp huyện quyết định công nhận, sử dụng và quản lý; đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật do UBND cấp xã công nhận, sử dụng và quản lý. Như vậy, muốn đánh giá được tiêu chí này cũng phải tổng hợp, đánh giá ở cả cấp huyện, cấp xã.

- Về cách tính điểm theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 03/2018/TT-BTP, căn cứ để chấm điểm đối với tiêu chí này dựa trên việc ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, công tác PBGDPL trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý (04 loại văn bản được nêu tại các Điểm a, b, c, d Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 03/2018/TT-BTP). Như vậy, trong trường hợp ban hành nhiều văn bản mà không thuộc một trong nhóm các loại văn bản nêu tại Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 03/2018/TT-BTP thì vẫn không được tính điểm hoặc nếu ban hành nhiều văn bản thuộc một trong 04 loại văn bản thì điểm chấm tối đa cũng không được vượt quá 01 điểm/loại văn bản. Cách tính điểm như thế này chưa đảm bảo đánh giá được toàn diện, đầy đủ và chuẩn xác tiêu chí thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PBGDPL.

- Nhóm tiêu chí xác định mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tự học, biết, hiểu pháp luật... hoặc theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 9 Thông tư số 03/2018/TT-BTP nhóm tiêu chí khác thì việc xác định *củng cố, kiện toàn* được quy định rất chung mà không có các chỉ tiêu cụ thể để xác định. Ví dụ: Việc *củng cố, kiện toàn* Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh tại Khoản 2, Điều 9 Thông tư số 03/2018/TT-BTP sẽ được xác định như thế nào? Dựa trên Quyết định củng cố, kiện toàn của Chủ tịch UBND tỉnh hay Công văn đề nghị rà soát, giới thiệu để củng cố, kiện toàn của Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh vì thực tế cũng sẽ có trường hợp trong năm không có sự thay đổi thành viên Hội đồng nên Chủ tịch UBND tỉnh sẽ không ban hành văn bản củng cố, kiện toàn.

- Tại Khoản 1, Điều 14 Thông tư số 03/2018/TT-BTP quy định: “*Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao và điều kiện thực tiễn, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này; chỉ đạo, hướng dẫn việc áp dụng nội dung Bộ Tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL đối với cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý phù hợp với quy định tại Thông tư này*”, tuy nhiên, tại Điều 2 Thông tư số 03/2018/TT-BTP

quy định về đối tượng áp dụng thì xác định rõ bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL được áp dụng đối với bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, không có đối tượng áp dụng là các sở, ngành, hội, đoàn thể, UBND cấp huyện, UBND cấp xã. Do đó, việc triển khai thực hiện quy định *UBND cấp tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn việc áp dụng Bộ Tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL đối với cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (các sở, ngành, hội, đoàn thể, UBND cấp huyện, UBND cấp xã)* có vướng mắc, chưa có được sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện.

- Đến nay Bộ Tư pháp vẫn chưa xây dựng phiếu khảo sát, bộ công cụ đánh giá mẫu... để tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương trong việc triển khai thực hiện đánh giá hiệu quả tác động của công tác PBGDPL đối với xã hội. Bên cạnh đó, Bình Định là địa phương có nhiều vùng miền (thành thị, miền núi, trung du, đồng bằng...) có điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau nên rất khó khăn trong việc đánh giá tác động phù hợp theo từng đối tượng, địa bàn đảm bảo theo quy định.

3. Đề xuất, kiến nghị, định hướng triển khai thực hiện trong thời gian đến

- Đề nghị Bộ Tư pháp nghiên cứu mở rộng đối tượng áp dụng bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL không chỉ đối với bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương mà còn áp dụng với cả các sở, ngành, hội đoàn thể, UBND cấp huyện, UBND cấp xã nhằm tạo thuận lợi trong triển khai thực hiện, đồng thời có cơ sở cụ thể để thực hiện đánh giá ở cấp tỉnh chính xác và hiệu quả.

- Đề nghị Bộ Tư pháp sớm hướng dẫn cụ thể về phương thức đánh giá và bộ công cụ đánh giá các tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL (mẫu phiếu điều tra, khảo sát; nội dung kiểm tra, phỏng vấn; báo cáo, các tài liệu khác,...) theo quy định tại Thông tư số 03/2018/TT-BTP để địa phương tổ chức triển khai thực hiện.

II. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH GIAI ĐOẠN 2019 - 2020

Trên cơ sở các tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL của Thông tư số 03/2018/TT-BTP, UBND tỉnh Bình Định tự đánh giá, chấm điểm hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2019 - 2020 với tổng số điểm đạt 99 điểm, tự xếp loại xuất sắc (*Có Bảng tổng hợp điểm gửi kèm theo*). Về nội dung:

1. Đối với nhóm tiêu chí thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PBGDPL: 29 điểm

- Các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, đoàn thể trên địa bàn tỉnh đã ngày càng nhận thức đầy đủ hơn về vị trí, vai trò và ý nghĩa của công tác PBGDPL trong xã hội, trong xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật; xác định rõ đây là nhiệm vụ

của cả hệ thống chính trị; vì thế, đã tích cực lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai và bảo đảm thực hiện, góp phần nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vị trí, vai trò của Hiến pháp, pháp luật trong quản lý đất nước và kiến tạo sự phát triển xã hội, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân. Thực hiện trách nhiệm được Luật PBGDPL giao, mỗi khi Luật, Pháp lệnh mới được ban hành, hầu hết chính quyền các cấp, đoàn thể trên địa bàn tỉnh đều tích cực tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ và Nhân dân phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, bảo đảm đội ngũ cán bộ, công chức được giao thi hành pháp luật đều nắm bắt được những quy định mới, nội dung được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong các văn bản để thi hành đầy đủ và áp dụng thống nhất.

- Các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh được ban hành đúng thời gian quy định. Trong đó, xác định rõ nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với từng nhóm đối tượng, điều kiện, tình hình thực tế tại địa phương như tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn, thi tìm hiểu pháp luật bằng hình thức sân khấu hóa, thi viết, thi trực tuyến... tuyên truyền thông qua phát hành tài liệu hỏi – đáp pháp luật, phát hành bản tin, tuyên truyền, phổ biến trên Trang – Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương...

- Hằng năm, Sở Tư pháp đều tham mưu, giúp UBND tỉnh tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật. Ngoài ra, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao các sở, ban, ngành của tỉnh cũng tích cực tham mưu UBND tỉnh tổ chức phổ biến, triển khai văn bản pháp luật mới ban hành. Tất cả các hội nghị này đều mời Báo cáo viên pháp luật của tỉnh, thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh tham dự.

- Thực hiện cập nhật văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật đầy đủ theo đúng quy định (Năm 2019: 119 văn bản, trong đó có 36 Nghị quyết, 83 Quyết định. Năm 2020: 133 văn bản, trong đó có 38 Nghị quyết, 95 Quyết định).

- Về công tác thống kê, báo cáo, tổng kết, thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về PBGDPL.

UBND tỉnh thực hiện báo cáo thống kê, kịp thời theo đúng quy định của Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/03/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành tư pháp². Hằng năm, Hội đồng Phối hợp

² Báo cáo số 90/BC-UBND ngày 30/5/2019 về kết quả công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật 06 tháng đầu năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Báo cáo số 239/BC-UBND ngày 10/12/2019 về kết quả công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Báo cáo số 117/BC-UBND ngày 01/7/2020 về kết quả công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật 06 tháng đầu năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Báo cáo số 222/BC-UBND ngày 01/12/2020 về kết quả công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

PBGDPL tỉnh xây dựng Kế hoạch và thực hiện kiểm tra công tác PBGDPL theo đúng Kế hoạch đã đề ra³ và đã kịp thời đôn đốc, nhắc nhở công tác triển khai các hoạt động PBGDPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Qua kiểm tra chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm trong công tác PBGDPL.

2.2. Triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật: 20 điểm

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ngành của tỉnh thực hiện đăng tải kịp thời, đầy đủ các thông tin pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh (www.binhdinhh.gov.vn) và Trang thông tin điện tử của các sở, ngành. Thực hiện kết nối Cổng thông tin điện tử về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật trên Cổng, Trang thông tin điện tử tại địa phương.

- Trong giai đoạn đánh giá, hầu hết sở, ban, ngành của tỉnh và các địa phương đều tổ chức PBGDPL cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý bằng hình thức phù hợp. Đối với cán bộ chủ chốt cấp tỉnh, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ngành có liên quan đều tham mưu UBND tỉnh tổ chức hội nghị phổ biến, triển khai trực tiếp. Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các sở, ban, ngành và các địa phương quản lý đều được PBGDPL bằng hình thức phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương như: Thực hiện tuyên truyền, phổ biến, quán triệt trực tiếp tại hội nghị, gửi văn bản thông qua hệ thống Văn phòng điện tử, tổ chức - phát động hưởng ứng tham gia thi tìm hiểu pháp luật (sân khấu hóa, viết, trực tuyến...).

- Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện bố trí, chuẩn hóa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên thuộc phạm vi quản lý.

- Hằng năm, UBND tỉnh đều ban hành Kế hoạch triển khai hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn tỉnh⁴. Qua đó, thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác triển khai hưởng ứng Ngày Pháp luật tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2.3. Các điều kiện đảm bảo thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: 20 điểm

- Hằng năm, UBND tỉnh đều thực hiện rà soát, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh⁵. Trong đó, Sở Tư pháp thực hiện chức năng phân công,

³ Kế hoạch số 36/KH-HĐPH ngày 03/4/2019 về kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2019; Kế hoạch số 76/KH-HĐPH ngày 15/4/2020 về kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2020.

⁴ Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 01/8/2019 hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 22/10/2020 về hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2020.

⁵ Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 06/3/2019; Quyết định số 1329/QĐ-UBND ngày 10/4/2020; Quyết định số 1913/QĐ-UBND ngày 20/5/2020.

giới thiệu báo cáo viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý cho cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu để thực hiện hoạt động PBGDPL.

- UBND tỉnh chỉ đạo đảm bảo tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và cán bộ pháp chế, công tác PBGDPL tại các sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật PBGDPL và các Nghị định của Chính phủ quy định về cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

- Ngoài ra, tại các Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL, UBND tỉnh đều có sự phân công, giao nhiệm vụ cho cơ quan, đơn vị làm đầu mối tham mưu, triển khai nhiệm vụ phù hợp với lĩnh vực, chức năng và địa bàn quản lý của các cơ quan, đơn vị và thực hiện bố trí kinh phí, chỉ đạo đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác PBGDPL tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn.

2.4. Về đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với xã hội: 20 điểm

Sở Tư pháp đã tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện khảo sát, đánh giá hiệu quả tác động của công tác PBGDPL đối với xã hội. Qua đó, đã thực hiện khảo sát ngẫu nhiên bằng phiếu khảo sát đối với Lãnh đạo UBND, Phòng Tư pháp, Báo cáo viên pháp luật tại các huyện, thị xã, thành phố; tuyên truyền viên pháp luật của các xã, phường, thị trấn và đội ngũ hòa giải viên, thành viên nhóm nông cốt ở cơ sở các thôn trên địa bàn tỉnh.

Qua khảo sát cho thấy, có 91% người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được khảo sát tự học tập, chủ động tìm hiểu pháp luật; có 100% người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được khảo sát biết pháp luật; có 100% người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được khảo sát hiểu pháp luật và có 95% người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được khảo sát hài lòng về chất lượng hoạt động PBGDPL.

2.5. Về các tiêu chí khác: 10 điểm

Hằng năm, UBND tỉnh đều thực hiện củng cố, kiện toàn Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh⁶; đảm bảo Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đủ thành phần theo quy định của Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Phối hợp PBGDPL và Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg ngày 20/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Phối hợp PBGDPL. Hoạt động của Hội đồng thực hiện theo

⁶ Quyết định số 243/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 về việc kiện toàn Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh Bình Định; Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 về việc kiện toàn Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 28/KH-HĐPH ngày 19/02/2020 về hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh Bình Định năm 2020.

đúng quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh được ban hành kèm theo Quyết định số 3711/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh.

Trên đây là nội dung sơ kết, đánh giá 03 năm thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP và kết quả tự đánh giá, chấm điểm hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2019 - 2020, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K11.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tự Công Hoàng

**BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM TỰ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CÔNG TÁC
PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH BÌNH ĐỊNH, GIAI ĐOẠN 2019 – 2020**
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /3/2021 của UBND tỉnh Bình Định)

Số TT	Nội dung	Điểm giai đoạn 2019 - 2020	Điểm năm 2019	Điểm năm 2020	Ghi chú
I	Nhóm tiêu chí thực hiện chức năng quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật	29	29	29	
<i>1</i>	<i>Ban hành theo thẩm quyền các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý</i>	<i>4</i>	<i>4</i>	<i>4</i>	
<i>a</i>	Ban hành chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm	1	1	1	- Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 03/01/2019 ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh; - Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 trên địa bàn tỉnh
	Trường hợp không ban hành	0			

b	Ban hành chương trình, kế hoạch tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật mới theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền hoặc phù hợp với đặc thù của địa bàn, lĩnh vực quản lý	1	1	1	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 16/01/2020 phổ biến các luật được thông qua tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV và tăng cường phổ biến pháp luật dịp Tết Canh Tý 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Định; - Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 07/8/2020 về phổ biến các luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 9 và triển khai một số nhiệm vụ công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh Bình Định
	Trường hợp không ban hành	0			
c	Ban hành chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật trung hạn và dài hạn theo hướng dẫn của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền	1	1	1	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2667/QĐ-UBND ngày 01/8/2019 ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 482/QĐ-TTG ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 – 2022” trên địa bàn tỉnh Bình Định; - Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019 - 2021” trên địa bàn tỉnh.
	Trường hợp không ban hành	0			
	Trong kỳ đánh giá không phát sinh nhiệm vụ	1			

d	Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý	1	1	1	<ul style="list-style-type: none"> - Công văn số 981/UBND-NC ngày 24/02/2020 về việc hướng dẫn tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật về các vấn đề dư luận xã hội quan tâm; - Công văn số 2266/UBND-NC ngày 09/4/2020 về việc thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; - Công văn số 3000/UBND-NC ngày 12/5/2020 về việc tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg về xây dựng, quản lý, khai thác tử sách pháp luật;...
	Trường hợp không ban hành	0			
2	<i>Tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý</i>	4	4	4	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo số 90/BC-UBND ngày 30/5/2019 về kết quả công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật 06 tháng đầu năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Định; - Báo cáo số 239/BC-UBND ngày 10/12/2019 về kết quả công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Định; - Báo cáo số 117/BC-UBND ngày 01/7/2020 về kết quả công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật 06 tháng đầu năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Định; - Báo cáo số 222/BC-UBND ngày 01/12/2020 về kết quả công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

a	Hoàn thành từ 90% đến 100% các nhiệm vụ và hoạt động đề ra	4	4	4	
b	Hoàn thành từ 80% đến 90% các nhiệm vụ và hoạt động đề ra	3			
c	Hoàn thành từ 70% đến 80% các nhiệm vụ và hoạt động đề ra	2			
d	Hoàn thành từ 60% đến 70% các nhiệm vụ và hoạt động đề ra	1			
đ	Hoàn thành dưới 60% các nhiệm vụ và hoạt động đề ra	0			
3	<i>Về thời điểm ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý</i>	2	1	1	
a	Ban hành trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan, tổ chức cấp trên ban hành chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật	2			
b	Ban hành trong thời hạn trên 15 ngày làm việc và dưới 30 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan, tổ chức cấp trên ban hành chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:	1	1	1	
c	Ban hành sau 30 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan, tổ chức cấp trên ban hành chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật	0			

4	<i>Xác định nội dung và hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý</i>	5	5	5	
a	Xác định nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật	2	2	2	
	Có xác định phù hợp với từng nhóm đối tượng	2	2	2	
	Có xác định nhưng không phù hợp với từng nhóm đối tượng	1			
	Trường hợp không xác định	0			
b	Xác định hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật	2	2	2	
	Có xác định phù hợp với từng nhóm đối tượng	2			
	Có xác định nhưng không phù hợp với từng nhóm đối tượng	1			
	Trường hợp không xác định	0			
c	Có chỉ đạo, hướng dẫn việc xác định nội dung và hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật đặc thù phù hợp với từng nhóm đối tượng trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý	1	1	1	
	Trường hợp không có chỉ đạo, hướng dẫn	0			
5	<i>Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật</i>	5	5	5	
a	Hàng năm có tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý	3	3	3	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 03/01/2019 ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh; - Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 trên

					địa bàn tỉnh
	Từ 80% trở lên	3	3	3	
	Từ 65% đến 80%	2			
	Từ 50% đến 65%	1			
	Dưới 50%	0			
b	Hàng năm có tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ người làm công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật	2	2	2	- Quyết định số 1789/QĐ-BCH ngày 29/9/2019 của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức Hội nghị tập huấn Luật Quốc phòng năm 2018; - Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 04/6/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Dân quân tự vệ năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Định,...
	Từ 80% trở lên	2	2	2	
	Từ 65% đến 80%	1			
	Dưới 65%	0			
6	<i>Tổ chức cập nhật văn bản quy phạm pháp luật lên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Điều 13, Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ</i>	5	5	5	- Năm 2019: 119 văn bản, trong đó có 36 Nghị quyết của HĐND tỉnh, 83 Quyết định của UBND tỉnh. - Năm 2020: 133 văn bản, trong đó có 38 Nghị quyết của HĐND tỉnh, 95 Quyết định của UBND tỉnh
a	Tổ chức cập nhật đầy đủ	3	3	3	
	Cập nhật không đầy đủ tùy theo tính chất, mức độ	12			
	Không cập nhật	0			
b	Tổ chức cập nhật kịp thời theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ	2	2	2	
	Cập nhật đúng thời hạn theo quy định	2	2	2	

	Cập nhật trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc so với thời hạn theo quy định	1			
	Cập nhật trong thời hạn trên 15 ngày làm việc so với thời hạn theo quy định	0			
7	<i>Thống kê, báo cáo, tổng kết, thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật</i>	5	5	5	
a	Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo, tổng kết theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền:	2	2	2	- Báo cáo số 90/BC-UBND ngày 30/5/2019 của UBND tỉnh; - Báo cáo số 239/BC-UBND ngày 10/12/2019 của UBND tỉnh; - Báo cáo số 117/BC-UBND ngày 01/7/2020 của UBND tỉnh; - Báo cáo số 222/BC-UBND ngày 01/12/2020 của UBND tỉnh;
	Trường hợp có thực hiện nhưng không đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền	1			
	Không thực hiện	0			
b	Thực hiện việc thanh tra, kiểm tra về phổ biến, giáo dục pháp luật theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền	1	1	1	- Kế hoạch số 36/KH-HĐPH ngày 03/4/2019 về kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2019; - Kế hoạch số 76/KH-HĐPH ngày 15/4/2020 về kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2020

	Trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền	0			
c	Thực hiện việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về phổ biến, giáo dục pháp luật đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền	1	1	1	
	Trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền	0			
d	Thực hiện việc xử lý vi phạm pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền	1	1	1	
	Trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền	0			
II	Nhóm tiêu chí triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật	20	20	20	
<i>1</i>	<i>Thực hiện trách nhiệm đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử theo quy định tại Điều 13 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật</i>	4			Thực hiện đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh: www.binhdinhh.gov.vn , Trang Thông tin PBGDPL của tỉnh: pbgdpl.binhdinhh.gov.vn và trên Cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh...
a	Đăng tải đầy đủ	3	3	3	
	Đăng tải từ 90% trở lên	3			
	Đăng tải từ 80% đến 90%	2			
	Đăng tải từ 70% đến 80%	1			
	Đăng tải dưới 70%	0			
b	Đăng tải kịp thời	1	1	1	

	Đăng tải chậm nhất trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh thông tin pháp luật thuộc diện phải đăng tải	1			
	Sau 15 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh thông tin pháp luật thuộc diện phải đăng tải	0			
2	<i>Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức người lao động thuộc phạm vi quản lý</i>	4	4	4	
a	Tổ chức đầy đủ, kịp thời	4	4	4	
b	Tổ chức đầy đủ nhưng chưa kịp thời	3			
c	Có tổ chức nhưng không đầy đủ, chưa kịp thời	2			
d	Trường hợp không tổ chức thực hiện	0			
3	<i>Tổ chức truyền thông, phổ biến các văn bản, chính sách pháp luật mới thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý bằng một trong các hình thức quy định tại Điều 11 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật</i>	4	4	4	<ul style="list-style-type: none"> - Công văn số 981/UBND-NC ngày 24/02/2020 về việc hướng dẫn tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật về các vấn đề dư luận xã hội quan tâm; - Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 24/01/2019 phổ biến các văn bản luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 6 trên địa bàn tỉnh Bình Định; - Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 27/3/2019 về tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 123/2013/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư...
a	Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời	4	4	4	
b	Tổ chức triển khai đầy đủ nhưng chưa kịp thời	3			
c	Tổ chức triển khai không đầy đủ, chưa kịp thời	2			
d	Trường hợp không triển khai thực hiện	0			

4	Chỉ đạo các nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý tổ chức giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; bố trí, chuẩn hóa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật thuộc phạm vi quản lý	4	4	4	
a	Có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý tổ chức hoạt động giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp	1	1	1	- Kế hoạch số 1884/KH-SGDĐT ngày 26/9/2019 Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế năm học 2019-2020; - Kế hoạch số 1962/KH-SGDĐT ngày 30/9/2020 Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế năm học 2020-2021
	Trường hợp không có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn	0			
b	Rà soát, chuẩn hóa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật thuộc phạm vi quản lý	2	2	2	- Công văn số 297/SGDĐT-GDTC-CN ngày 27/02/2019 về việc đào tạo lớp đại học văn bằng 2 chuyên ngành Luật cho giáo viên đang giảng dạy môn GDCD của ngành Giáo dục Bình Định; - Thông báo số 186/SGDĐT-TCCB ngày 15/9/2020 về việc thông báo nhập học lớp ĐH văn bằng 2 – chuyên ngành Luật.
	Trường hợp có rà soát, chuẩn hóa nhưng không tổ chức bồi dưỡng	1			
	Không thực hiện	0			
c	Có chỉ đạo, hướng dẫn việc rà soát, chuẩn hóa nội dung chương trình, giáo trình, tài liệu phù hợp với các văn bản mới ban hành	1	1	1	- Công văn số 454/SGDĐT ngày 19/3/2019 về thực hiện rà soát đội ngũ giáo viên MN và PT; - Quyết định số 4246/QĐ-SGDĐT ngày 21/12/2020 về tập huấn, bồi dưỡng
	Trường hợp không chỉ đạo việc rà soát, chuẩn hóa	0			

5	<i>Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</i>	4	4	4	- Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 22/10/2020 hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2020; - Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 01/8/2019 hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bình Định
a	Có ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra	1	1	1	
	Không có văn bản	0			
b	Có triển khai các hoạt động cụ thể hưởng ứng	2	2	2	
	Không triển khai các hoạt động cụ thể	0			
c	Có mô hình hưởng ứng Ngày Pháp luật hiệu quả, thường xuyên, liên tục	1	1	1	
	không có mô hình hoặc không hiệu quả, thiếu thường xuyên	0			
III	Nhóm tiêu chí về các điều kiện bảo đảm thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật	20	20	20	
<i>1</i>	<i>Xây dựng, quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật theo quy định của pháp luật</i>	5	5	5	
a	Hằng năm có xây dựng, củng cố, kiện toàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ	3	3	3	
	Trường hợp có xây dựng nhưng không củng cố, kiện toàn	1.5			
	Không xây dựng, củng cố, kiện toàn	0			
b	Đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật được sử dụng hiệu quả trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật	2	2	2	

	Trường hợp có sử dụng nhưng hiệu quả không cao	1			
	Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật không tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật	0			
2	<i>Bảo đảm tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật</i>	5	5	5	- Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 06/3/2019 công nhận Báo cáo viên pháp luật tỉnh Bình Định; - Quyết định số 1329/QĐ-UBND ngày 10/4/2020 công nhận Báo cáo viên pháp luật tỉnh Bình Định; - Quyết định số 1913/QĐ-UBND ngày 20/5/2020 miễn nhiệm Báo cáo viên pháp luật tỉnh Bình Định.
a	Có phân công, giao nhiệm vụ cho cơ quan, đơn vị làm đầu mối tham mưu, triển khai nhiệm vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với lĩnh vực, địa bàn quản lý	2	2	2	
	Trường hợp có phân công, giao nhiệm vụ nhưng không phù hợp với lĩnh vực, địa bàn quản lý	1			
	Không phân công, giao nhiệm vụ	0			
b	Có bố trí đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với nhu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn quản lý	3	3	3	
	Trong đó, bố trí đủ số lượng chỉ tiêu, biên chế được giao	3			
	Chưa bố trí đủ số lượng chỉ tiêu, biên chế được giao	2			
	Không bố trí cán bộ, công chức làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật	0			

3	<i>Bảo đảm kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật</i>	7	7	7	<p>- Kinh phí PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật được cấp trong năm 2019 (bao gồm kinh phí Ngân sách Nhà nước phân bổ thường xuyên và, kinh phí Ngân sách Nhà nước cấp theo chương trình, đề án và kinh phí từ nguồn hỗ trợ khác) là: 3.311.998.000 đồng. Trong đó: Cấp tỉnh: 2.331.000.000 đồng; cấp huyện: 126.000.000 đồng; cấp xã: 854.998.000 đồng.</p> <p>- Kinh phí PBGDPL và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được cấp trong năm 2020 là: 10.501.995.000 đồng. Trong đó: Cấp tỉnh: 8.631.353.000 đồng; cấp huyện: 1.663.630.000 đồng; cấp xã: 207.012.000 đồng.</p>
a	Hàng năm đều bố trí đủ kinh phí thường xuyên triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước	3	3	3	
	Trường hợp có bố trí nhưng không đủ để thực hiện nhiệm vụ được giao	2			
	Không bố trí	0			
b	Hàng năm đều bố trí đủ kinh phí triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi được giao chủ trì thực hiện	2	2	2	
	Trường hợp bố trí không đủ để thực hiện nhiệm vụ được giao	1			
	Không bố trí	0			

c	Có triển khai các hoạt động vận động, thu hút, huy động được các nguồn lực xã hội tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật theo chủ trương xã hội hóa	2	2	2	
	Trường hợp có triển khai các hoạt động vận động tài trợ nhưng không thu hút, huy động được các nguồn lực xã hội tham gia	1			
	Không triển khai các hoạt động vận động, thu hút, huy động các nguồn lực	0			
4	<i>Bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật</i>	3	3	3	
a	Bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, phương tiện cần thiết cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của Chính phủ	2	2	2	
	Trường hợp bảo đảm không đầy đủ	1			
	Không bảo đảm	0			
b	Có triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định	1	1	1	
	Không triển khai	0			
IV	Nhóm tiêu chí đánh giá hiệu quả tác động của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với xã hội	20	20	20	Đánh giá trên cơ sở 330 phiếu khảo sát
1	<i>Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tự học tập, chủ động tìm hiểu pháp luật</i>	4	4	4	91%
a	Đạt từ 85% đến 100%	4	4	4	
b	Đạt từ 70% đến dưới 85%	3			
c	Đạt từ 55% đến dưới 70%	2			

d	d) Đạt dưới 55%	1			
2	<i>Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết pháp luật</i>	4	4	4	100%
a	Đạt từ 85% đến 100%	4			
b	Đạt từ 70% đến dưới 85%	3			
c	Đạt từ 55% đến dưới 70%	2			
d	Đạt dưới 55%	1			
3	<i>Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hiểu pháp luật</i>	4	4	4	100%
a	Đạt từ 85% đến 100%	4			
b	Đạt từ 70% đến dưới 85%	3			
c	Đạt từ 55% đến dưới 70%	2			
d	Đạt dưới 55%	1			
4	<i>Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hài lòng về chất lượng hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật</i>	4	4	4	95%
a	Đạt từ 85% đến 100%	4			
b	Đạt từ 70% đến dưới 85%	3			
c	Đạt từ 55% đến dưới 70%	2			
d	Đạt dưới 55%	1			
5	<i>Tình hình vi phạm pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý do không hiểu biết pháp luật giảm</i>	4	4	4	86%
a	Đạt từ 85% đến 100%	4			
b	Đạt từ 70% đến dưới 85%	3			
c	Đạt từ 55% đến dưới 70%	2			
d	Đạt dưới 55%	1			
V	Nhóm tiêu chí khác	10	10	10	

1	Củng cố, kiện toàn, triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh	2	2	2	- Quyết định số 243/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 về việc kiện toàn Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh Bình Định; - Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 về việc kiện toàn Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh Bình Định;
	Trường hợp không thực hiện	0			
2	Đề ra giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh	2	2	2	- Kế hoạch số 28/KH-HĐPH ngày 19/02/2020 về hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh Bình Định năm 2020; - Kế hoạch số 37/KH-HĐPH ngày 04/4/2019 về hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh Bình Định năm 2019
	Trường hợp không thực hiện	0			
3	Chỉ đạo, hướng dẫn việc củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp huyện	2	2	2	
	Trường hợp không thực hiện:	0			
4	Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù theo khoản 4, Điều 18; khoản 3, Điều 19; khoản 4, Điều 20; khoản 3, Điều 22 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật	4	4	4	- Công văn số 374/STP-PBGDPL ngày 16/5/2019 về việc tăng cường thực hiện công tác PBGDPL về phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh,...
	Trường hợp không thực hiện	0			
TỔNG ĐIỂM		99	99	99	